

# Kinh Bại Vong

HT.Thiện Châu Dịch

---o0o---

**Nguồn**

**<http://www.thuvienhoasen.org>**

**Chuyển sang ebook 2-7-2009**

**Người thực hiện : Nam Thiên – [namthien@gmail.com](mailto:namthien@gmail.com)**

**[Link Audio Tai Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)**

## Mục Lục

### I. Giới Thiệu

### II. Chánh Kinh:

## I. Giới Thiệu

Kinh Bại Vong (Parabhava-sutta) rút từ Tập Kinh (Suttanipata), kệ số 91-115, trang 18-20, Pali Text Society. Cũng như Kinh Chơn Hạnh Phúc (Mahamangala Sutta), kinh này do một thiên nhân hỏi nguyên nhân dẫn đến bại vong. Nội dung gồm 12 cửa bại vong. Từ điều thứ nhất đến điều thứ mười hai, không có gì khó hiểu. Ví dụ điều thứ nhất: "Thích chánh pháp thành công, ghét chánh pháp bại vong" có nghĩa là ưa thích đạo lý gồm qui luật thiên nhiên và lối sống cao đẹp thì có thể thành tựu sự nghiệp; trái lại chê ghét đạo lý thì thất bại thua thiệt; hoặc điều mười hai: nếu sanh trong gia đình vua chúa hay gia đình có quyền thế mà tham vọng quá lớn, không biết tài sản địa vị của mình đang có, luôn luôn vơ vét, bóc lột tiền của, của người khác và tranh dành quyền thế để thống trị kẻ dưới thì nhất định sẽ đi đến chỗ tiêu diệt.

Đọc qua mười hai cửa bại vong, chúng ta thấy rõ đạo Phật với những lời dạy do chính Phật Tổ thuyết giảng không phải là một "triết lý phù phiếm" mà là một đạo lý cao siêu song thực tiễn giúp con người sống đẹp, sống cao và sống rộng. Có thể nói đạo Phật là những liều thuốc cứu người khỏi bệnh hoạn và có được sức khỏe để sống vui.

Đọc kinh Phật, chúng ta thấy có rất nhiều bài kinh sâu xa do Phật giảng cho các vị xuất gia tu hành như các thầy Tỷ kheo, các vị A-la-hán những cũng không ít bài kinh thực tiễn do Phật giảng cho các Phật tử tại gia, những người tôn kính ba ngôi báu song vẫn sống với gia đình và trong xã hội.

Nội dung của những bài kinh ấy nhiều khi có vẻ trái ngược nhau. Ví dụ trong Kinh Chơn Hạnh Phúc Phật dạy người Phật tử tại gia thương mến vợ con, trong khi trong kinh Pháp cú, kệ 345, Phật dạy các thầy Tỳ kheo xem vợ con là giây trói buộc còn chặt hơn giây sắt. Nhưng sự thật thì không có gì mâu thuẫn nếu xem những bài kinh ấy là những liều thuốc trị bệnh mà không phải là những chủ thuyết và nhất là không phải là những tín điều (dogma).

Vì thế, người giảng kinh phải biết rõ nội dung kinh và căn cơ người nghe kinh, và người nghe kinh, đọc kinh cũng phải biết rõ kinh nào thích hợp với khả năng tu hành và hoàn cảnh sinh sống của mình. Nếu không, thì thuyết pháp chẳng khế cơ và nghe pháp không lợi ích. Và trong thực tế, sàm nhưng dù quý bỏ cũng có thể làm chết người được.

Đức Phật quả là đáng trí tuệ và từ bi vì Phật không những chỉ đường cho chúng ta đi đến chơn trời hạnh phúc mà còn dặn chúng ta tránh những lối rẽ dẫn đến bại vọng.

## II. Chánh Kinh:

Kinh Bại Vong (Parabhava) (Sn 18)  
(Hòa thượng Thích Minh Châu dịch)

Như vậy tôi nghe:

Một thời Thế Tôn trú ở Sàvatthi, tại Jetavana, khu vườn ông Anàthapindika. Rồi một Thiên nhân, sau khi đêm gần mãn, với dung sắc thù thắng, chói sáng toàn vùng Jetavana, đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên. Đứng một bên, Thiên nhân ấy bạch Thế Tôn với những bài kệ:

Thiên nhân:

91. Về bại vong con người,  
Con hỏi Gotama,  
Con đến hỏi Thế Tôn,  
Cửa vào của bại vong?

Thế Tôn:

92. Thật dễ hiểu thành công,  
Thật dễ hiểu bại vong,  
Ưa mến pháp, thành công,  
Thù ghét pháp bại vong.

Thiên nhân:

93. Như vậy, chúng con rõ,  
Thứ nhất về bại vong,  
Thứ hai, mong Ngài nói,  
Cửa vào của bại vong?

Thế Tôn:

94. Ai mến kẻ bất thiện,  
Không ái luyện bậc thiện,  
Thích pháp kẻ bất thiện,  
Chính cửa vào bại vong.

Thiên nhân:

95. Như vậy, chúng con rõ,  
Thứ hai về bại vong,  
Thứ ba, mong Ngài nói,  
Cửa vào của bại vong?

Thế Tôn:

96. Người tánh ưa thích ngủ,  
Thích hội chúng, thụ động,  
Biếng nhác, thường phần nô,  
Chính cửa vào bại vong.

Thiên nhân:

97. Như vậy, chúng con rõ,  
Thứ ba về bại vong,  
Thứ tư, mong Ngài nói,  
Cửa vào của bại vong?

Thế Tôn:

98. Ai với mẹ hay cha,  
Già yếu, tuổi trẻ hết,  
Tuy giàu không giúp đỡ,  
Chính cửa vào bại vong.

Thiên nhân:

99. Như vậy, chúng con rõ,  
Thứ tư về bại vong.  
Thứ năm, mong Ngài nói,  
Cửa vào của bại vong?

Thế Tôn:

100. Ai nói dối lường gạt,  
Sa-môn, Bà-la-môn,  
Hay các khất sĩ khác,  
Chính cửa vào bại vong.

Thiên nhân:

101. Như vậy, chúng con rõ,  
Thứ năm về bại vong.  
Thứ sáu, mong Ngài nói,  
Cửa vào của bại vong?

Thế Tôn:

102. Người giàu có tài sản,  
Có vàng bạc thực vật,  
Hương vị ngọt một mình,  
Chính cửa vào bại vong.

Thiên nhân:

103. Như vậy, chúng con rõ  
Thứ sáu về bại vong.

Thứ bảy, mong Ngài nói,  
Cửa vào cửa bại vong?

Thế Tôn:

104. Người tự hào về sanh,  
Về tài sản dòng họ,  
Khinh miệt các bà con,  
Chính cửa vào bại vong.

Thiên nhân:

105. Như vậy, chúng con rõ,  
Thứ bảy về bại vong,  
Thứ tám, mong Ngài nói,  
Cửa vào cửa bại vong?

Thế Tôn:

106. Người đắm say nữ nhân,  
Đắm say rượu, cờ bạc,  
Hoang phí mọi lợi đắc,  
Chính cửa vào bại vong.

Thiên nhân:

107. Như vậy, chúng con rõ,  
Thứ tám về bại vong.  
Thứ chín, mong Ngài nói,  
Cửa vào cửa bại vong?

Thế Tôn:

108. Không vừa đủ vợ mình,  
Được thấy giữa dân nữ,  
Được thấy với vợ người,  
Chính cửa vào bại vong.

Thiên nhân:

109. Như vậy, chúng con rõ,  
Thứ chín về bại vong.  
Thứ mười, mong Ngài nói,  
Cửa vào của bại vong?

Thế Tôn:

110. Người tuổi trẻ đã qua,  
Cưới cô vợ vú tròn,  
Ghen nàg không ngủ được,  
Chính cửa vào bại vong.

Thiên nhân:

111. Như vậy, chúng con rõ,  
Thứ mười về bại vong.  
Thứ mười một, xin nói,  
Cửa vào của bại vong?

Thế Tôn:

112. Đàn bà, hay đàn ông,  
Rượu chè, tiêu hoang phí,  
Được địa vị quyền thế,  
Chính cửa vào bại vong.

Thiên nhân:

113. Như vậy, chúng con biết,  
Thứ mười một bại vong.  
Thứ mười hai, xin nói,  
Cửa vào của bại vong?

Thế Tôn:

114. Tài sản ít, ái lớn,  
Sanh gia đình hoàng tộc,  
Ở đây muốn trị vì,  
Chính cửa vào bại vong.

115. Bại vong này ở đời,  
Bậc trí khéo quán sát,  
Đầy đủ với chánh kiến,  
Sống hạnh phúc ở đời.

Hết